

Số: 459/2018/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 602/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh A – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: phường M quận N, Hà Nội.

2. Chị B – sinh năm: 1990.

Địa chỉ: xã X huyện Y, Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh A và chị B kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường M quận N, Hà Nội vào ngày 13/3/2014, nên quan hệ hôn nhân giữa anh A và chị B là hợp pháp. Thời gian mới kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng đầu năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau. Vợ chồng đã sống ly thân. Nay, cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, cho thấy tình trạng hôn nhân đã ở mức độ trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] - Về con chung: Vợ chồng xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung, nhà ở: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị B tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn. Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ghi nhận sự tự nguyện của chị B nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn. Xác nhận chị B đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0006431 ngày 26/10/2018) nay được chuyển thành lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

- Về con chung: Xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét..

- Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của chị B tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn. Xác nhận chị B đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0006431 ngày 26/10/2018) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- UBND P Dịch Vọng, Cầu Giấy, HN.;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Hiền